

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày 04 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình.

Bà Bùi Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. HUỲNH NGỌC M, sinh năm 1986 tại Ninh Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Bảo E, sinh năm 1949 và bà Dương Thị B, sinh năm 1954; có vợ tên Nguyễn Võ Thị Minh H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2003 bị Công an phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với số tiền 100.000đồng.

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. NGUYỄN VÕ THỊ MINH H, sinh năm 1986 tại Ninh Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: **Nữ**; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1945 và bà: Võ Thị M (đã chết); có chồng tên Huỳnh Ngọc M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Bị hại: Công ty TNHH Ph;
Địa chỉ trụ sở: Khu phố 04, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Quốc Th – sinh năm 1971; Chức vụ: Giám đốc (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02 tháng 8 năm 2020, sau khi đi chơi với bạn về; Huỳnh Ngọc M điều khiển xe ô tô vào bãi đậu xe của gia đình thì phần đuôi xe va quẹt vào dải phân cách cứng giữa đường H thuộc khu phố 7, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vì bức tức nên M vào nhà lấy 01 cây búa (loại dùng để đóng đinh) đập 01 trụ bê tông của dải phân cách cứng rồi đi vào trong nhà và cãi nhau với vợ là Nguyễn Võ Thị Minh H. Sau đó đi ra ngoài và tiếp tục sử dụng búa để đập bề trụ bê tông và các thanh sắt cố định giữa các trụ bê tông của dải phân cách cứng thì được H can ngăn nhưng M không dừng lại mà vẫn tiếp tục đập phá dải phân cách. Thấy M xô ngã các trụ bê tông (vì trước đây M đã từng bị gãy tay) lo sợ sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe nên H đã cùng với M xô ngã các trụ bê tông và làm hư hỏng các thanh sắt cố định giữa các trụ bê tông của dải phân cách cứng (H cùng với M đập phá từ trụ thứ 3 trở đi). Khi đã đập phá 09 trụ, M và H dừng lại rồi sắp xếp các trụ bê tông đã bị đập phá, ném các thanh sắt cố định giữa hai trụ bê tông vào trong lề đường để không gây nguy hiểm đến các phương tiện lưu thông trên đường. Tại cơ quan điều tra Huỳnh Ngọc M và Nguyễn Võ Thị Minh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định: Dải phân cách do Công ty TNHH P có trụ sở tại khu phố 04, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận - đại diện là ông Nguyễn Quốc Th – sinh năm 1971; HKTT: Khu phố 04, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận thi công theo Hợp đồng số 06/2020/HĐXD giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Ninh Thuận với Công ty TNHH P.

Bản kết luận định giá tài sản số 94 ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P đã định giá và kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại như sau:

Dải phân cách cứng đặt ở giữa đường H là công trình thi công xử lý đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Dải phân cách cứng được kết nối với nhau bằng các trụ bê tông hình thang, mỗi trụ có kích thước (100 x 60 x 30)cm, bề mặt được sơn chéo sọc màu trắng đỏ, xếp liền kề nhau. Giữa các trụ được gắn cố định với nhau dọc theo tim đường bằng 02 ống kim loại, mỗi ống dài 50cm, đường kính 5cm, bề mặt ống được sơn chéo sọc màu trắng đỏ.

Trụ bê tông bị đập vỡ, hư hỏng không thể khắc phục, sửa chữa mà sẽ được thay thế bằng trụ bê tông mới, đi kèm theo là 02 ống kim loại giữa các trụ.

Chi phí để sản xuất 01 đoạn của dải phân cách (bao gồm trụ bê tông và ống kim loại cố định giữa hai đầu) cụ thể như sau:

- Chi phí trực tiếp (bao gồm: Chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí máy thi công) là: 520.080 đồng.

- Chi phí gián tiếp (bao gồm: Chi phí chung, chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công, chi phí một số công việc không xác định được khối lượng từ thiết kế) là: 48.888 đồng.

- Thu nhập chịu thuế tính trước: 34.138 đồng.

Do đó chi phí để sản xuất 01 đôt của dải phân cách cứng là: 603.106 đồng.

Dải phân cách cứng giữa đường H, đoạn trước số nhà 88A-B thuộc khu phố 7, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận bị hư hỏng, thiệt hại 09 đôt của dải phân cách.

Vậy 09 đôt của dải phân cách cứng bị đập vỡ, hư hỏng vào ngày 02/8/2020 có giá trị là: 603.106 đồng x 9 = 5.427.954 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 09 trụ bê tông;

- 03 miếng vỡ bê tông bị vỡ;

- 15 ống kim loại cố định hai đầu các trụ bê tông bị móp lún.

- Tạm giữ và đưa vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD ghi lại hành vi đập phá tài sản của M và H.

- 01 cây búa dài 30cm, có cán bằng nhựa, màu đỏ đen là công cụ mà Huỳnh Ngọc M dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Quốc Th là đại diện Công ty TNHH P đã nhận số tiền 5.500.000đ bồi thường theo yêu cầu và không có yêu cầu gì thêm; đã tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho M và H.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSPRTC ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Huỳnh Ngọc M và Nguyễn Võ Thị Minh H về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc M từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật;

- Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Thị Minh H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật;

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 cây búa dài 30cm, có cán bằng nhựa, màu đỏ đen, là công cụ mà Huỳnh Ngọc M dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quốc T là đại diện Công ty TNHH P đã nhận số tiền 5.500.000 đồng bồi thường theo yêu cầu, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để chăm sóc các con và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Ngọc M và Nguyễn Võ Thị Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở để xác định: Vào 00 giờ 05 phút ngày 02 tháng 8 năm 2020 tại đường H thuộc khu phố 7, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Huỳnh Ngọc M đã dùng 01 cây búa đập phá, làm hư hỏng hoàn toàn 09 trụ bê tông dãi phân cách cứng; có tổng trị giá 5.427.954 đồng. Nguyễn Võ Thị Minh H tham gia giúp sức cùng M đập phá 07 trụ bê tông dãi phân cách cứng, có tổng trị giá 4.221.742 đồng. Các trụ bê tông dãi phân cách cứng là của Công ty TNHH P thi công theo Hợp đồng số 06/2020/HĐXD giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Ninh Thuận với Công ty TNHH P và chưa nghiệm thu, bàn giao. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố các bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Cả hai bị cáo đều là những người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức và điều chỉnh hành vi, nhưng do coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm. Hành vi hủy hoại tài sản của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, vì tuy không có việc bàn bạc trước, nhưng khi sự việc xảy ra thì có sự tự giác tiếp nhận ý chí của nhau và tự nguyện cùng nhau phối hợp thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm thiệt hại đến tài sản của người khác, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, trật tự trị an tại địa phương, vi phạm pháp luật nên phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Xét vai trò tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Huỳnh Ngọc M thực hiện hành vi hủy hoại tài sản tích cực và

quyết liệt hơn bị cáo Nguyễn Võ Thị Minh H nên sẽ bị áp dụng hình phạt cao hơn, là có cơ sở.

[2.3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Cha bị cáo H có công với Nhà nước được tặng thưởng huân huy chương; bị cáo M còn tự nguyện ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo H có nhân thân tốt. Mặc dù vào năm 2003 bị cáo M bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 06 tháng; tính chất, mức độ của lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đối chiếu các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì trường hợp của các bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quốc T là đại diện Công ty TNHH P đã nhận số tiền 5.500.000đ bồi thường theo yêu cầu; ông T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về xử lý vật chứng: 01 cây búa dài 30cm, có cán bằng nhựa, màu đỏ đen, là công cụ mà Huỳnh Ngọc M dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[3] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Ngọc M và Nguyễn Võ Thị Minh H; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, quan điểm về xử lý vật chứng là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc M và Nguyễn Võ Thị Minh H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc M **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 04/3/2021).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Võ Thị Minh H **06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 04/3/2021).

Giao các bị cáo Huỳnh Ngọc M và Nguyễn Võ Thị Minh H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận là nơi các bị cáo thường trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây búa dài 30cm, có cán bằng nhựa, màu đỏ đen theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Ngọc M và Nguyễn Võ Thị Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hồng